

Kính gửi Phụ Huynh,

Trong bản tin này chúng tôi đề cập đến những gì học sinh đang học trong Lớp 2, Chương 1 cùng với một số phương pháp quý vị có thể giúp con em. Xin đón xem những bản tin về những chương kế tiếp.

NHỮNG CÁCH PHỤ HUYNH GIÚP CON

- Yêu cầu em tiếp tục một mẫu các con số tăng dần và mô tả các con số trong mẫu tăng như thế nào. Ví dụ, nói, “5, 8, 11”. Em tiếp tục, “14, 17, 20 Tôi cộng thêm 3 để có số kế tiếp.”
- Dẫn con đi dạo trong khu lân cận. Trong khi đi, ghi vào một sơ đồ hình que những con vật khác nhau mà bạn gặp (ví dụ: mèo, chó, chim, sóc). Thảo luận về những dữ kiện trên sơ đồ (Ví dụ “Loài thú nào chúng ta gặp nhiều nhất? Ta thấy bao nhiêu con?”).



- Viết một số có 3 hoặc 4 chữ số. Bảo em tìm giá trị của các chữ số. Ví dụ cho số 345, giá trị của số 3 là 300, 4 là 40, 5 là 5.

Để biết thêm các sinh hoạt, xin tham khảo:
www.ed.gov/pubs/parents/Math

ĐẠI SỐ, CÁC MẪU, VÀ CÁC HAM SỐ

Học sinh cần:

- **Mở rộng, tạo ra và nhận biết nguyên tắc để tiếp tục một mẫu làm bằng các con số.**

Ví dụ:

Nhìn mẫu dưới đây:

2, 6, 10, _____, _____, _____.

Hãy làm tiếp các phần của mẫu.

Dùng các con số/từ để giải thích nguyên tắc tạo mẫu.

Đáp số: 14, 18, 22

Nguyên tắc: Cộng 4 để có số tiếp theo trong mẫu.

THÔNG KÊ

Học sinh cần:

- **Thu thập, sắp xếp và trình bày các dữ kiện theo nhiều cách.**
- **Lập và giải thích các sơ đồ hình que, sơ đồ hình thanh và sơ đồ hình ảnh.**

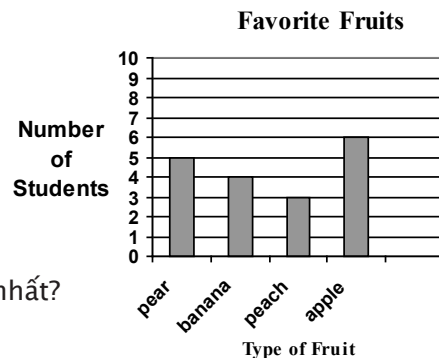
Ví dụ:

Sau khi thu thập các dữ kiện về loại trái cây ưa thích của mỗi học sinh trong lớp, sắp xếp các dữ kiện theo một sơ đồ hình que. Dùng các thông tin từ sơ đồ này để lập một sơ đồ hình thanh.

Câu trả lời mẫu:

Các loại trái cây ưa thích

Lê	###
Chuối	////
Đào	///
Táo	###/



Loại trái cây nào được ưa thích nhất?

Câu trả lời mẫu:

Trái táo được ưa thích nhất.

TƯƠNG QUAN GIỮA CÁC CON SỐ VÀ SỰ TÍNH TOÁN

Học sinh phải:

- **Đọc, viết, làm mẫu và so sánh toàn bộ các số dưới 1,000.**
- **Nhận biết số lớn hơn mười và số nhỏ hơn mười so với một số đã cho.**
- **Phân biệt số chẵn và số lẻ.**

Ví dụ:

1. Cho số 34.

- Làm một mẫu của số này.
- Viết số này dưới dạng chữ.
- Viết số này theo dạng mở rộng.
- Viết số lớn hơn số này mười đơn vị.
- Viết số nhỏ hơn số này mười đơn vị.

Câu trả lời mẫu

a.

b. ba mươi bốn c. 30 + 4
d. 44 e. 24

2. Điền vào các ô bằng các ký hiệu "<", ">", "=".

- 625 400 + 90 + 8.
- 32 tens và 2 ones
- 703 730

Câu trả lời mẫu:

a. 625 400 + 90 + 8
b. 32 3 tens and 2 ones
c. 703 730